

Số: 118/2021/QĐHG-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Lê Thị Hải Yến

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 09 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Tranh chấp ly hôn giữa:

- Người khởi kiện: Anh Bùi Minh T, sinh năm 197X; nơi cư trú: Số 11 (nay là số 27) Lô 6B công nhân X, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Chị Phạm Thị N, sinh năm 197Y; nơi cư trú: Số 11 (nay là số 27) Lô 6B công nhân X, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Anh Bùi Minh T; nơi cư trú: Số 11 (nay là số 27) Lô 6B công nhân X, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị N; nơi cư trú: Số 11 (nay là số 27) Lô 6B công nhân X, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Minh T và chị Phạm Thị N được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Quốc H, sinh ngày 20/6/199Z và Bùi Đức M, sinh ngày 24/02/200E. Ly hôn hai bên thống nhất con Bùi Quốc H đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa xem xét và giao con Bùi Đức M cho chị Phạm Thị N chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định .

5. Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (GCNKH ngày 16/7/1996);
- Lưu: Hồ sơ việc; TA.

Lê Thị Hải Yến

